

QUYẾT ĐỊNH
Công bố Chỉ số cải cách hành chính
của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện năm 2016

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 2868/QĐ-UBND ngày 07/9/2016 của UBND tỉnh ban hành Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện và cấp xã thuộc tỉnh Đồng Nai;

Thực hiện Kế hoạch số 8105/KH-UBND ngày 07/9/2016 của UBND tỉnh triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện và cấp xã thuộc tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 57/SNV-CCHC ngày 09/01/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện năm 2016 (Báo cáo kết quả kèm theo), như sau:

1. Các sở, ban, ngành của tỉnh

Số TT	Đơn vị	Chỉ số	Phân loại
1	Ban Quản lý các KCN	95,75	Xuất sắc
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	93,00	Xuất sắc
3	Sở Ngoại vụ	92,75	Xuất sắc
4	Sở Khoa học và Công nghệ	92,25	Xuất sắc
5	Sở Tư pháp	91,75	Xuất sắc
6	Sở Công Thương	91,00	Xuất sắc
7	Văn phòng UBND tỉnh	89,00	Tốt
8	Thanh Tra tỉnh	88,75	Tốt
9	Sở Tài nguyên và Môi trường	86,25	Tốt
10	Sở Xây dựng	85,00	Tốt

Số TT	Đơn vị	Chỉ số	Phân loại
11	Sở Giao thông vận tải	84,75	Tốt
12	Sở Y tế	84,75	Tốt
13	Sở Nội vụ	83,50	Tốt
14	Sở Thông tin và Truyền thông	83,50	Tốt
15	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	83,50	Tốt
16	Sở Giáo dục và Đào tạo	82,50	Tốt
17	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	79,00	Khá
18	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	78,75	Khá
19	Sở Tài chính	78,50	Khá
20	Ban Dân tộc	70,75	Khá

2. UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa

Số TT	Đơn vị	Chỉ số	Phân loại
1	Nhon Trạch	93	Xuất sắc
2	Xuân Lộc	91,25	Xuất sắc
3	Vĩnh Cửu	86,75	Tốt
4	Biên Hòa	86,5	Tốt
5	Trảng Bom	86,25	Tốt
6	Định Quán	85	Tốt
7	Cẩm Mỹ	84,5	Tốt
8	Thống Nhất	83,5	Tốt
9	Long Khánh	82,25	Tốt
10	Long Thành	82,25	Tốt
11	Tân Phú	82	Tốt

Điều 2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND cấp huyện căn cứ kết quả xác định Chỉ số cải cách hành chính 2016 để triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả cải cách hành chính trong năm 2017 và các năm tiếp theo.

Chủ tịch UBND cấp huyện công bố Chỉ số cải cách hành chính của UBND cấp xã trực thuộc; tăng cường công tác chỉ đạo, lãnh đạo và chịu

trách nhiệm về kết quả triển khai công tác cải cách hành chính tại UBND cấp xã.

Điều 3. Giao trách nhiệm Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì theo dõi kết quả triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị; báo cáo UBND tỉnh trong kết quả xác định Chỉ số cải cách hành chính của năm 2017.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nội vụ (Vụ Cải cách hành chính);
- Thường trực TU;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó VP. UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo;
- Báo ĐN, Báo LĐĐN, Đài PTTHĐN;
- Lưu: VT, HCTC, Sở Nội vụ (02 bản).



Số: 57 /SNV-CCHC
V/v báo cáo kết quả rà soát, đánh
giá Chỉ số CCHC các cơ quan,
đơn vị năm 2016.

Đồng Nai, ngày 09 tháng 01 năm 2017

UBND TỈNH ĐỒNG NAI	
ĐẾN	Số: 894 B
	Ngày: 11/01/17
Chuyển:	

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của đồng chí Trần Văn Vĩnh - Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại văn bản số 12746/TB-UBND ngày 27/12/2016 về kết luận cuộc họp Ban chỉ đạo cải cách hành chính tháng 12/2016, trong đó, giao Sở Nội vụ chủ trì rà soát việc đánh giá chỉ số CCHC các đơn vị, địa phương năm 2016 (theo kết quả tại văn bản số 2657/SNV-CCHC ngày 16/12/2016 của Sở Nội vụ);

Ngày 26/12/2016, Sở Nội vụ đã có văn bản số 2747/SNV-CCHC đề nghị các sở, ngành, UBND cấp huyện phối hợp rà soát lại kết quả đánh giá Chỉ số CCHC năm 2016;

Từ ngày 03/01 đến ngày 05/01/2017, có 16/31 (13 sở, 3 UBND cấp huyện) phối hợp rà soát, bổ sung một số tài liệu kiểm chứng đánh giá Chỉ số CCHC năm 2016;

Trên cơ sở kết quả rà soát lại, bổ sung tài liệu kiểm chứng của các đơn vị, địa phương; ngày 06/01/2017, Sở Nội vụ đã thống nhất với Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông về thang điểm đánh giá một số tiêu chí thành phần cơ bản (TCTP) trong chỉ số CCHC năm 2016, như sau:

- TCTP: Tham mưu ban hành Bộ TTHC trễ hạn: tính thời hạn theo ngày các đơn vị gửi Sở Tư pháp thẩm định, trong đó, chấm điểm tối đa cho các đơn vị đặc thù: Văn phòng UBND tỉnh (không có TTHC), Ban Dân tộc (do Trung ương không sửa đổi), Sở Ngoại vụ (Bộ TTHC của Bộ Ngoại giao không liên quan đến Bộ TTHC của Sở),...;

- TCTP: Ban hành kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trễ hạn: chấm điểm cho các đơn vị đạt điểm tối đa vì kế hoạch ứng dụng CNTT của tỉnh năm 2016 đến tháng 7 mới ban hành;

- TCTP: Một số bài viết trên Trang thông tin điện tử các đơn vị chưa có tên tác giả: nội dung này chỉ nhắc nhở các đơn vị vì đây không phải là nội dung trọng tâm về kiện toàn trang thông tin điện tử nên chấm điểm cho các đơn vị đạt tối đa;

- TCTP: Tỷ lệ TTHC thực hiện cơ chế một cửa liên thông: đơn vị chủ động thực hiện cộng thêm 0,5 điểm (tổng cộng 3,5 điểm), đơn vị không có điều kiện liên thông thì đạt điểm tối đa (3 điểm), đơn vị theo chỉ đạo của UBND tỉnh bắt buộc thực nhưng không thực hiện thì trừ điểm;

- TCTP: thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4: đơn vị chủ động thực hiện cộng thêm 0,5 điểm (tổng cộng 3,5 điểm); đơn vị không thực hiện vì tình chưa triển khai thì đạt điểm tối đa (3 điểm).

Trên cơ sở thống nhất của các đơn vị, Sở Nội vụ báo cáo kết quả xác định Chỉ số CCHC năm 2016, như sau:

- Khối các sở, ban, ngành: có 20/20 sở, ngành tăng điểm so với kết quả đánh giá ngày 16/12/2016, trong đó, có 6/20 đơn vị đạt xuất sắc (tăng 6 đơn vị), 10/20 đơn vị đạt loại tốt, 04/20 đơn vị khá, cụ thể trong bảng sau:

Số TT	Đơn vị	Xếp loại				Tăng/giảm số điểm	Xếp thứ tự theo kết quả ngày 16/12/2016
		Mới		Kết quả ngày 16/12/2016			
1	Ban Quản lý các KCN	95,75	Xuất sắc	89,50	Tốt	6,25	1
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	93,00	Xuất sắc	88,00	Tốt	5,00	3
3	Sở Ngoại vụ	92,75	Xuất sắc	85,25	Tốt	7,50	4
4	Sở Khoa học và Công nghệ	92,25	Xuất sắc	89,50	Tốt	2,75	2
5	Sở Tư pháp	91,75	Xuất sắc	82,25	Tốt	9,50	8
6	Sở Công Thương	91,00	Xuất sắc	82,75	Tốt	8,25	6
7	Văn phòng UBND tỉnh	89,00	Tốt	82,50	Tốt	6,50	7
8	Thanh Tra tỉnh	88,75	Tốt	81,75	Tốt	7,00	10
9	Sở Tài nguyên và Môi trường	86,25	Tốt	78,75	Khá	7,50	11
10	Sở Xây dựng	85,00	Tốt	82,00	Tốt	3,00	9
11	Sở Giao thông vận tải	84,75	Tốt	77,75	Khá	7,00	13
12	Sở Y tế	84,75	Tốt	83,00	Tốt	1,75	5
13	Sở Nội vụ	83,50	Tốt	77,50	Khá	6,00	14
15	Sở Thông tin và Truyền thông	83,50	Tốt	78,50	Khá	5,00	12
14	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	83,50	Tốt	77,00	Khá	6,50	16
16	Sở Giáo dục và Đào tạo	82,50	Tốt	77,00	Khá	5,50	15
17	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	79,00	Khá	74,50	Khá	4,50	18
18	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	78,75	Khá	75,75	Khá	3,00	17
19	Sở Tài chính	78,50	Khá	73,25	Khá	5,25	19
20	Ban Dân tộc	70,75	Khá	65,25	Khá	5,50	20

- Khối UBND cấp huyện: có 11/11 UBND cấp huyện tăng điểm so với kết quả đánh giá ngày 16/12/2016, trong đó, có 2/11 đơn vị đạt xuất sắc (tăng 2 đơn vị), 9/11 đơn vị đạt loại tốt, cụ thể trong bảng sau:

Số TT	Đơn vị	Xếp loại				Tăng/giảm số điểm	Xếp thứ tự theo kết quả ngày 16/12/2016
		Mới	Xuất sắc	Kết quả ngày 16/12/2016			
1	Nhon Trạch	93	Xuất sắc	85,75	Tốt	7,25	2
2	Xuân Lộc	91,25	Xuất sắc	88,25	Tốt	3	1
3	Vĩnh Cửu	86,75	Tốt	83	Tốt	3,75	4
4	Biên Hòa	86,5	Tốt	82	Tốt	4,5	5
5	Trảng Bom	86,25	Tốt	83,25	Tốt	3	3
6	Định Quán	85	Tốt	80,75	Tốt	4,25	7
7	Cẩm Mỹ	84,5	Tốt	81,5	Tốt	3	6
8	Thông Nhất	83,5	Tốt	77,25	Khá	6,25	10
9	Long Khánh	82,25	Tốt	80	Tốt	2,25	8
10	Long Thành	82,25	Tốt	76,75	Khá	5,5	11
11	Tân Phú	82	Tốt	77,75	Khá	4,25	9

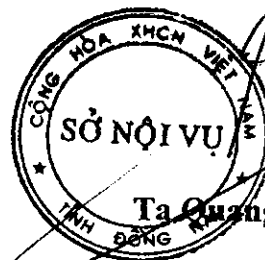
Sở Nội vụ kính báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, chấp thuận ban hành Quyết định công bố Chỉ số Cải cách hành chính các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện năm 2016 (dự thảo kèm theo);

Kính báo cáo đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chấp thuận./.

Nơi nhận:

- Đ/c Trần Văn Vĩnh - Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- GD và các PGD SNV;
- Lưu: VT, CCHC.som.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Ta Quang Trường